

UBND TỈNH QUẢNG NGÃI
THANH TRA TỈNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 121 /KL-TTR

Quảng Ngãi, ngày 02 tháng 6 năm 2026

MẬT

KẾT LUẬN THANH TRA

Trách nhiệm trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý tài chính; mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản công và phòng, chống tham nhũng tại Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Đăk Rơ Wa

Thực hiện Quyết định số 524/QĐ-TTR ngày 17 tháng 12 năm 2025 của Chánh Thanh tra tỉnh về thanh tra trách nhiệm trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý tài chính; mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản công và phòng, chống tham nhũng tại Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Đăk Rơ Wa và Trường Mầm non Năng Hồng (xã Đăk Rơ Wa). Từ ngày 30 tháng 12 năm 2025 đến ngày 11 tháng 03 năm 2026, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại trường Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Đăk Rơ Wa.

Xét Báo cáo Kết quả thanh tra ngày 19 tháng 3 năm 2026 của Trưởng Đoàn thanh tra; Báo cáo số 27/BC-TTĐ ngày 25/5/2026 của Tổ thẩm định, Chánh Thanh tra tỉnh kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Đăk Rơ Wa là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND xã Đăk Rơ Wa, tỉnh Quảng Ngãi; trước khi thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp, đơn vị thuộc UBND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (cũ), được thành lập năm 2020 theo Quyết định số 1160/QĐ-UBND ngày 24 tháng 7 năm 2020 của UBND thành phố Kon Tum (cũ) trên cơ sở sáp nhập Trường Tiểu học Nguyễn Thái Bình và Trường Trung học cơ sở Phạm Hồng Thái.

Tổng số viên chức và người lao động là 59 người. Trong đó: Cán bộ quản lý: 03 người (01 Hiệu trưởng và 02 Phó hiệu trưởng), giáo viên trực tiếp giảng dạy: 51 người (51 Giáo viên biên chế), nhân viên: 05 người (Biên chế: 03 người trong đó: 01 Kế toán, 01 Văn thư, 01 Y tế; 02 Bảo vệ hợp đồng). Trường có 06 tổ chuyên môn (Cấp Tiểu học 4 tổ; THCS 2 tổ) và 01 tổ văn phòng.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí, các nguồn thu khác

a) Việc xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ; công tác tự kiểm tra tài chính; công tác công khai tài chính, việc thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm tại đơn vị

Trong giai đoạn thanh tra, đơn vị được giao quyền tự chủ tài chính là đơn vị sự nghiệp công do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên (đơn vị nhóm 4), có mức

tự đảm bảo dưới 10% chi thường xuyên theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ. Hằng năm, đơn vị đã triển khai thực hiện xây dựng, ban hành và công khai Quy chế chi tiêu nội bộ tại đơn vị để thực hiện các nhiệm vụ chi không vượt quá mức chi do Nhà nước quy định bảo đảm thực hành tiết kiệm, công khai minh bạch các khoản thu, chi theo quy định tại Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và căn cứ để thực hiện như: Quyết định giao quyền tự chủ tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập của UBND thành phố Kon Tum (cũ); Quyết định của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Kon Tum (cũ) về giao dự toán ngân sách nhà nước các năm: 2022, 2023 và 2024.

Nhìn chung, Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị được ban hành theo đúng thủ tục, thẩm quyền theo quy định; các nội dung được quy định tại Quy chế cơ bản đã tạo được sự chủ động cho đơn vị trong việc quản lý và chi tiêu tài chính theo quy định, góp phần hoàn thành nhiệm vụ của đơn vị. Tuy nhiên, một số nội dung tại quy chế chi tiêu nội bộ chưa phù hợp như: quy định về làm thêm giờ đối với cán bộ, nhân viên¹; quy định chỉ tổ chức các hoạt động văn nghệ, liên hoan công chiên cấp trường, cấp thành phố²; quy định về thanh toán tiền phụ cấp đi đường trong chế độ công tác phí³; một số nội dung quy định trùng lặp⁴.

Đơn vị thực hiện công tác tự kiểm tra theo quy định tại Quyết định số 67/2004/QĐ-BTC ngày 13/8/2004 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Quy chế về tự kiểm tra tài chính, kế toán tại các cơ quan, đơn vị có sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước. Tuy nhiên, đơn vị chưa ban hành kế hoạch tự kiểm tra tài chính - kế toán và chưa tổ chức thực hiện theo trách nhiệm của người đứng đầu quy định tại Điều 24, Điều 27 Quyết định số 67/2004/QĐ-BTC ngày 13/8/2004 của Bộ Tài chính về việc ban hành “Quy chế về tự kiểm tra tài chính, kế toán tại các cơ quan, đơn vị có sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước”.

Đơn vị thực hiện công khai dự toán ngân sách, số liệu thực hiện dự toán ngân sách nhà nước (quý, 6 tháng, năm), số liệu quyết toán ngân sách nhà nước theo Điều 3, Điều 4 Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Điều 1 Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ trưởng Bộ tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-

¹ Đơn vị căn cứ theo Nghị định số 05/2015/NĐ-CP ngày 12/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số nội dung của Bộ luật Lao động; Nghị định số 148/2018/NĐ-CP ngày 24/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 05/2015/NĐ-CP đã hết hiệu lực thi hành.

² Đơn vị căn cứ theo Quyết định số 49/2017/QĐ-UBND ngày 29/9/2017 của UBND tỉnh Kon Tum (cũ) về quy định định mức hoạt động, mức chi bồi dưỡng luyện tập, bồi dưỡng biểu diễn đối với đội tuyên truyền lưu động cấp tỉnh, cấp huyện trên địa bàn tỉnh Kon Tum (cũ) để bồi dưỡng cho hoạt động cấp trường là không có cơ sở.

³ Điều 6 Thông tư 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài chính: Phụ cấp lưu trú là khoản tiền hỗ trợ thêm cho người đi công tác ngoài tiền lương do cơ quan, đơn vị cử người đi công tác chi trả, được tính từ ngày bắt đầu đi công tác đến khi kết thúc đợt công tác trở về cơ quan, đơn vị (bao gồm thời gian đi trên đường, thời gian lưu trú tại nơi đến công tác).

⁴ - Quy định về chi hỗ trợ cho giáo viên thi giáo viên giỏi: tại Điều 16 và khoản 7 Điều 8;
- Quy định về chi tiếp khách: tại Điều 16 và khoản 2 Điều 17;
- Quy định về vật dụng vệ sinh: tại Điều 13 và khoản 2 Điều 17.

BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ. Tuy nhiên, đơn vị chưa công khai thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước (*quý, 6 tháng, năm*), thuyết minh quyết toán ngân sách nhà nước.

b) Việc chấp hành chế độ tài chính - kế toán trong quản lý và sử dụng các nguồn kinh phí.

- Việc lập dự toán năm 2022 – 2024

Hàng năm, căn cứ vào dự toán ngân sách được cấp có thẩm quyền giao đơn vị đã lập dự toán thu – chi, trình Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Kon Tum (cũ) thẩm định và gửi Phòng Tài chính – Kế hoạch thành phố phê duyệt. Các văn bản giao dự toán, bổ sung và điều chỉnh kinh phí đều được tiếp nhận, lưu trữ đầy đủ tại đơn vị.

+ Năm 2022: Dự toán giao đầu năm (*kể cả năm trước chuyển sang*) 10.023.000.000 đồng; dự toán tăng giảm trong năm 189.663.500 đồng; thực hiện trong năm 10.202.107.500 đồng⁵; còn tồn chuyển sang năm tiếp theo 10.556.000 đồng.

+ Năm 2023: Dự toán giao đầu năm (*kể cả năm trước chuyển sang*) 10.633.643.000 đồng; dự toán tăng giảm trong năm 905.320.000 đồng; thực hiện trong năm 11.479.023.614 đồng⁶; còn tồn chuyển sang năm tiếp theo 59.939.386 đồng.

+ Năm 2024: Dự toán giao đầu năm (*kể cả năm trước chuyển sang*) 12.544.764.000 đồng; dự toán tăng giảm trong năm 2.165.497.000 đồng; thực hiện trong năm 14.650.820.086 đồng⁷; còn tồn chuyển sang năm tiếp theo 59.440.914 đồng.

- Việc chấp hành các quy định của pháp luật trong quản lý và sử dụng ngân sách nhà nước cấp phục vụ công tác chi thường xuyên tại đơn vị

Đơn vị thực hiện chế độ kế toán hành chính sự nghiệp theo quy định tại Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Trưởng Bộ Tài chính, bảo đảm phản ánh đầy đủ, trung thực, kịp thời các hoạt động thu, chi, tài sản, nguồn kinh phí được giao.

Qua kiểm tra chứng từ chi của đơn vị giai đoạn 2022-2024, nhìn chung đơn vị đã chấp hành đầy đủ các quy định theo Luật Kế toán, Luật Ngân sách, mục lục ngân sách nhà nước, mở đầy đủ sổ sách kế toán và lập báo cáo quyết toán đảm bảo theo quy định; thể hiện một số nội dung cụ thể như sau:

** Về nguồn kinh phí chi thường xuyên:*

- Báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán được lập theo đúng biểu mẫu và nộp đúng thời gian quy định.

⁵ Kinh phí tự chủ 9.353.971.500 đồng; kinh phí không tự chủ 848.136.000 đồng.

⁶ Kinh phí không tự chủ 11.479.023.614 đồng.

⁷ Kinh phí không tự chủ 14.650.820.086 đồng

- Chứng từ kế toán: Đảm bảo tính hợp lý, hợp pháp; tập hợp và lưu trữ chứng từ theo quy định.

- Hạch toán kế toán: Theo dõi và hạch toán tương đối kịp thời, đầy đủ các nghiệp vụ kinh tế phát sinh.

- Sổ kế toán: Theo dõi, mở sổ cái, sổ chi tiết tương đối đủ các tài khoản, chứng từ ghi sổ và đăng ký chứng từ ghi sổ trên phần mềm Misa, cuối năm khóa sổ kế toán và in, ký đóng dấu, lưu trữ theo quy định tại Điều 26, Luật kế toán số 88/2015/QH13 năm 2015.

- Các khoản chi nhằm đảm bảo cho hoạt động bộ máy hành chính (*như: chi lương và các khoản trích theo lương, mua văn phòng phẩm, hàng hóa vật tư, ...*): Nhìn chung, chứng từ thu, chi trong năm 2022, 2023, 2024 đã phản ánh đầy đủ theo kế hoạch được giao, dự toán được các cấp phê duyệt và thông qua công tác kiểm soát chi tại Kho bạc Nhà nước Kon Tum (cũ) và đối chiếu số liệu với Kho bạc Nhà nước định kỳ.

- Hằng năm, Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Kon Tum (cũ) đã thực hiện xét duyệt quyết toán của đơn vị theo quy định⁸.

Bên cạnh đó còn có một số nội dung tồn tại như sau:

Việc thanh toán chế độ nghỉ phép hàng năm: Đơn vị sử dụng đơn xin nghỉ phép của cá nhân có xác nhận của chính quyền địa phương nơi nghỉ phép nhưng không cấp riêng giấy nghỉ phép năm là chưa phù hợp với khoản 2 Điều 4 Thông tư số 141/2011/TT-BTC ngày 20/10/2011 của Bộ Trưởng Bộ Tài chính Quy định về chế độ thanh toán tiền nghỉ phép hàng năm đối với cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng làm việc trong các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.

Thanh toán tiền làm thêm giờ: Thanh toán tiền làm thêm giờ đối với những công việc thường xuyên và phát sinh (*như kiểm tra hồ sơ tổ chuyên môn, kiểm tra hồ sơ giáo viên, cập nhật điểm kiểm tra lên hệ thống Smas và cơ sở dữ liệu ngành, kiểm tra, rà soát chế độ, bán trú cho học sinh...*) là chưa phù hợp với quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị. Nguyên nhân, đơn vị có 05 điểm trường năm phân tán, cách xa điểm trường chính; nhằm đảm bảo duy trì chất lượng giáo dục tại các địa bàn khó khăn, đội ngũ lãnh đạo và viên chức nhà trường phải dành phần lớn quỹ thời gian trong giờ hành chính để trực tiếp di chuyển, thực hiện công tác quản lý và giảng dạy tại các điểm lẻ, việc triển khai xử lý công việc ngoài giờ hành chính là giải pháp tình thế bắt buộc, thể hiện nỗ lực của tập thể nhằm hoàn thành nhiệm vụ được giao trong điều kiện thiếu hụt thời gian. Mặt khác, việc chi trả tiền làm thêm giờ đã phản ánh chính xác khối lượng công việc chuyên môn phát sinh, đảm bảo nguyên tắc tiết kiệm, hiệu quả và phục vụ kịp thời cho các hoạt động trọng tâm của nhà trường theo đúng kế hoạch đề ra.

⁸ Biên bản xét duyệt quyết toán năm 2022 ngày 18/4/2023; Thông báo số 77/TB-PGD&ĐT ngày 11/6/2024 về việc xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2023.

Khối lượng thi công lớp đá đệm móng tại sân bê tông điểm trường Kon Jơ Ri, loại đá có đường kính $D_{max} \leq 6$: độ dày chưa đảm bảo theo hồ sơ thiết kế (8/10cm); tương đương 4,908 m³; thành tiền: 5.210.000 đồng (cơ sở xây dựng - nội thất Nhật Nam)⁹.

*** Kinh phí thực hiện Đề án tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục đối với học sinh Dân tộc thiểu số theo Nghị quyết 02-NQ/TU của Tỉnh ủy:**

Trong giai đoạn 2022-2024, tổng nguồn kinh phí thực hiện Đề án đã sử dụng là 165.016.000 đồng¹⁰, qua kiểm tra hồ sơ, sổ sách do đơn vị cung cấp, cho thấy: Đơn vị thanh toán kinh phí hỗ trợ cho giáo viên thực hiện đảm bảo định mức quy định tại Đề án của tỉnh Kon Tum (cũ) đối với cấp Tiểu học và THCS được UBND tỉnh Kon Tum (cũ) phê duyệt tại Quyết định số 720/QĐ-UBND ngày 06/8/2021.

*** Kinh phí thực hiện hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo:**

Trong giai đoạn 2022-2024, tổng kinh phí được cấp để thực hiện là 1.489.500.000 đồng¹¹, qua kiểm tra hồ sơ, sổ sách do đơn vị cung cấp cho thấy: Đơn vị đã chi trả chế độ hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh đảm bảo đối tượng theo quy định tại Khoản 4, Điều 18 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

*** Kinh phí thực hiện hỗ trợ cho học sinh theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ Quy định chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn:**

Trong giai đoạn 2022-2024, tổng nguồn kinh phí thực hiện là 937.130.000 đồng¹², qua kiểm tra hồ sơ, sổ sách do đơn vị cung cấp cho thấy: Đơn vị đã thực hiện chi trả chế độ hỗ trợ học sinh đảm bảo đối tượng theo quy định tại Nghị định số 116/2016/NĐ-CP. Tuy nhiên, việc xét duyệt hồ sơ học sinh hưởng chế độ theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP còn chưa đảm bảo trình tự, thủ tục, cụ thể: Đơn vị đã tổ chức họp Hội đồng xét duyệt và lập Tờ trình đề nghị phê duyệt danh sách học sinh hưởng chính sách trước khi nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ của một số trường hợp; nhiều đơn đề nghị của cha mẹ học sinh được ký, nộp sau thời điểm họp xét duyệt và lập Tờ trình. Nguyên nhân chủ yếu là do công tác tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ của

⁹ GRDT số 17 ngày 25/01/2022, thanh toán tiền làm sân bê tông điểm trường thôn Kon Jơ Ry, số tiền 71.541.000 đồng.

¹⁰ Năm 2022: 49.536.000 đồng (TH: 26.240.000 đ; THCS: 23.296.000 đ); năm 2023: 58.866.000 đồng (TH: 34.400.000 đ; THCS: 24.466.000 đ); năm 2024: 56.614.000 đồng (TH: 39.480.000 đ; THCS: 17.134.000 đ).

¹¹ Năm 2022: 506.100.000 đồng (TH: 313.650.000 đ; THCS: 192.450.000 đ); năm 2023: 485.850.000 đồng (TH: 301.500.000 đ; THCS: 184.350.000 đ); năm 2024: 497.550.000 đồng (TH: 304.650.000 đ; THCS: 192.900.000 đ).

¹² Năm 2022: 262.985.000 đồng (TH: 0 đ; THCS: 262.985.000 đ); năm 2023: 288.405.000 đồng (TH: 0 đ; THCS: 288.405.000 đ); năm 2024: 385.740.000 đồng (TH: 0 đ; THCS: 385.740.000 đ).

đơn vị chưa chặt chẽ; bên cạnh đó, một số phụ huynh nộp hồ sơ chậm so với thời gian quy định.

*** Kinh phí thực hiện chế độ phụ cấp ưu đãi giảng dạy học sinh khuyết tật:**

Trong giai đoạn 2022-2024, tổng nguồn kinh phí thực hiện là 165.996.251 đồng¹³, qua kiểm tra hồ sơ, sổ sách do đơn vị cung cấp cho thấy: Đơn vị đã chi trả chế độ tiền lương dạy học sinh khuyết tật cho giáo viên giảng dạy cơ bản đảm bảo theo quy định tại Nghị định số 28/2012/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người khuyết tật.

*** Kinh phí thực hiện hỗ trợ học sinh khuyết tật:**

Trong giai đoạn 2022-2024, tổng nguồn kinh phí thực hiện là 24.447.000 đồng¹⁴, qua kiểm tra hồ sơ, sổ sách do đơn vị cung cấp cho thấy: Đơn vị chi trả chế độ hỗ trợ học sinh đảm bảo đối tượng theo quy định tại Thông tư số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013 quy định chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật.

- Việc thực hiện pháp luật trong công tác quản lý, sử dụng các khoản thu, chi khác (tiền học phí, kinh phí Ban đại diện cha mẹ học sinh, hình phí chăm sóc sức khỏe ban đầu)

Hàng năm, đơn vị đã tiến hành tổ chức cuộc họp phụ huynh học sinh đầu mỗi năm học để xin ý kiến triển khai một số khoản thu ngoài ngân sách (học phí, bảo hiểm y tế), quỹ Ban đại diện cha mẹ học sinh nhằm tạo điều kiện học tập tốt hơn cho các em học sinh của Nhà trường, được phụ huynh đồng thuận ủng hộ, có biên bản thỏa thuận, thống nhất giữa Ban đại diện cha mẹ học sinh và nhà trường. Đồng thời, đơn vị đã công khai thu - chi tài chính theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 và Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

+ Việc thu, chi học phí

DVT: Đồng

TT	Năm	Tổng thu trong năm (kể cả năm trước chuyển sang)	Tổng chi	Nội dung chi	
				Chi thanh toán cho các nhân: lương, BHXH, KPCĐ...	Chi khác (nộp thuế TNDN)
1	2022	14.810.500	14.810.500	14.810.500	
2	2023	19.788.500	19.788.500	19.788.500	

¹³ Năm 2022: 22.501.792 đồng (TH: 22.138.112 đ; THCS: 363.680 đ); năm 2023: 60.459.514 đồng (TH: 59.262.476 đ; THCS: 1.197.038 đ); năm 2024: 83.034.945 đồng (TH: 80.967.086 đ; THCS: 2.067.859 đ)

¹⁴ Năm 2022: 6.515.000 đồng (TH: 6.515.000 đ; THCS: 0 đ); năm 2023: 17.932.000 đồng (TH: 17.932.000 đ; THCS: 0 đ); năm 2024: 0 đồng

3	2024	30.447.500	30.447.500	65.046.500	65.046.500	63.745.570	1.300.930
	Tổng cộng						1.300.930

Trong các năm học 2021 - 2022; 2022 - 2023, 2023-2024, đơn vị đã thu học phí đúng định mức theo quy định¹⁵ và nộp nguồn học phí vào tài khoản tiền gửi mở tại Kho bạc Nhà nước; đồng thời, đã thực hiện nộp thuế thu nhập doanh nghiệp và chi thanh toán cho các nhân như lương, BHXH, BHYT, BHTN. Qua kiểm tra hồ sơ chứng từ thanh toán tài đơn vị cơ bản đảm bảo theo quy định.

+ Kinh phí Ban đại diện cha mẹ học sinh

BVT: Đồng

TT	Nội dung		Tổng thu	Tổng chi
I	Năm học 2022-2023		76.930.000	76.930.000
I	Quỹ hoạt động của Ban đại diện CMHS		76.930.000	76.930.000
II	Năm học 2023-2024		79.440.000	79.440.000
I	Quỹ hoạt động của Ban đại diện CMHS		79.440.000	79.440.000
III	Năm học 2024-2025		76.560.000	76.560.000
I	Quỹ hoạt động của Ban đại diện CMHS		76.560.000	76.560.000

Qua kiểm tra chứng từ do đơn vị cung cấp trong giai đoạn 2022-2024: Nhìn chung công tác tổ chức và hoạt động, việc quản lý và sử dụng kinh phí của Ban đại diện cha mẹ học sinh trường đã chấp hành đầy đủ các quy định theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ Trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh; Ban đại diện cha mẹ học sinh không vận động, tiếp nhận hoặc thu các khoản thu không được phép theo quy định tại khoản 4 Điều 10 Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.

¹⁵ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo; Nghị quyết số 48/2021/NQHĐND ngày 22 tháng 10 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum quy định mức học phí giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập năm học 2021-2022 và không thu học phí học kỳ I năm học 2021-2022 thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum; Công văn số 2003/SGDĐT-KHTC hướng dẫn thực hiện một số nội dung về thu, quản lý, sử dụng, miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập năm học 2021-2022; Nghị quyết số 165/NQ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ về học phí đối với cơ sở giáo dục và đào tạo công lập năm học 2022 - 2023; Nghị quyết số 70/2022/NQ-HĐND ngày 11 tháng 11 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum về quy định mức thu học phí giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập năm học 2022-2023 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Nghị quyết số 40/2023/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum về quy định mức thu học phí giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập năm học 2023-2024 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Nghị quyết số 04/2024/NQ-HĐND ngày 03/5/2024 của HĐND tỉnh Kon Tum về sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị quyết số 40/2023/nq-hdnd ngày 13 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum.

+ Kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu

ĐVT: Đồng

Kinh phí được trích	Lãi tiền gửi tại kho bạc	Tổng cộng chi	Nội dung chi			Tồn tại KBNN
			Chi mua thuốc, vật tư y tế cấp cứu	Chi mua sổ theo dõi sức khỏe HS	Chi khác (phí chuyển từ TG kho bạc)	
13.156.689	28.719	9.773.000	8.209.000	1.560.000	4.000	3.412.408

Năm 2024, đơn vị được cơ quan bảo hiểm trích kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu và thực hiện các khoản chi theo quy định tại Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật bảo hiểm y tế. Qua kiểm tra hồ sơ chứng từ thanh toán tại đơn vị cơ bản đảm bảo theo quy định; tuy nhiên bảng quyết toán kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu tại y tế trường học chưa có xác nhận của Phòng Giáo dục và đào tạo thành phố Kon Tum (cũ).

2. Việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công năm 2022, 2023, 2024

Theo sổ theo dõi tài sản cố định của đơn vị tính đến thời điểm 31/12/2024, nguyên giá tài sản cố định của đơn vị là 37.666.833.232 đồng, giá trị hao mòn lũy kế là 8.785.892.161 đồng, giá trị còn lại là 28.880.941.071 đồng.

Đơn vị đã xây dựng quy chế quản lý, sử dụng tài sản công hàng năm, mở sổ theo dõi cụ thể từng tài sản, cuối năm đã tổ chức kiểm kê TSCĐ, đánh giá phân loại theo quy định; thực hiện việc trích khấu hao TSCĐ cho tất cả các loại tài sản hiện có theo quy định¹⁶. Tuy nhiên, chưa có văn bản thành lập Hội đồng kiểm kê để thực hiện việc kiểm kê tài sản hàng năm.

Qua thanh tra, không phát sinh việc cho thuê, kinh doanh, liên doanh, liên kết tài sản công; không phát hiện việc sử dụng tài sản công sai mục đích; việc báo cáo, cập nhật dữ liệu tài sản công được thực hiện đầy đủ/ theo quy định.

Trong năm 2022, 2023, 2024 đơn vị có phát sinh tăng tài sản như sau:

¹⁶ Thông tư số 45/2018/TT-BTC ngày 07/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quy định chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản cố định do Nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp và Thông tư 23/2023/TT-BTC ngày 25/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản cố định do Nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn Nhà nước tại doanh nghiệp do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành; Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Hướng dẫn một số nội dung nghị định 151/2017/NĐ-CP, ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

TT	Tài sản	ĐVT	Số lượng	Số tiền	Hình thức mua sắm
	Năm 2022			214.141.000	
1	Máy photocopy Konica Minolta Bizhub 287	Cái	1	60.000.000	Chỉ định thầu rút gọn
2	Tivi LG 75inch	Cái	1	25.150.000	Chỉ định thầu rút gọn
3	Tivi LG 65inch	Cái	1	17.950.000	Chỉ định thầu rút gọn
4	Sân bê tông Kon Jơ Ry	Cái	1	71.541.000	Chỉ định thầu rút gọn
5	Hệ thống loa thông minh	Bộ	1	39.500.000	Chỉ định thầu rút gọn
	Năm 2023			289.954.240	
1	Sân bê tông Kon Tu	Cái	1	82.211.000	Chỉ định thầu rút gọn
2	Sân bê tông THCS	Cái	1	73.442.000	Chỉ định thầu rút gọn
3	Cửa kéo sắt	Cái	3	45.901.240	Chỉ định thầu rút gọn
4	Máy vi tính để bàn	Cái	2	24.000.000	Chỉ định thầu rút gọn
5	Máy tính xách tay	Cái	2	29.000.000	Chỉ định thầu rút gọn
6	Tivi LG 65inh	Cái	1	15.400.000	Chỉ định thầu rút gọn
7	Phần mềm giáo án E Learning	Bộ	1	20.000.000	Chỉ định thầu rút gọn
	Năm 2024			45.200.000	
1	Phần mềm quản lý thư viện	Bộ	1	20.000.000	Chỉ định thầu rút gọn
2	Máy vi tính để bàn	Bộ	1	12.000.000	
3	Máy vi tính để bàn	Bộ	1	13.000.000	
	Tổng			549.295.240	

Nhìn chung, việc đầu tư mua sắm tài sản, trang thiết bị phục vụ cho hoạt động thường xuyên của đơn vị được thực hiện phù hợp với tiêu chuẩn, định mức, chế độ do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định; đúng thẩm quyền về phân cấp quản lý tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum tại Nghị quyết số 21/2018/NQ-HĐND ngày 19/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum được bổ sung bởi Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND ngày 11/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum; thực hiện đúng quy trình, đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả, tuân thủ quy định tại Thông tư 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua

sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp. Đơn vị áp dụng hình thức chỉ định thầu rút gọn khi mua sắm tài sản, trang thiết bị theo đúng quy định của Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13, Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15, Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu và Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; cụ thể như đơn vị đã xây dựng kế hoạch lựa chọn nhà thầu; chuẩn bị và gửi dự thảo hợp đồng cho nhà thầu; hoàn thiện hợp đồng, phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu và ký kết hợp đồng; việc mua sắm, bàn giao tài sản đều có biên bản nghiệm thu, thanh lý hợp đồng và bàn giao tài sản cho bộ phận quản lý, sử dụng.

Trong kỳ, đơn vị thực hiện thanh lý một số tài sản đã hết hao mòn theo đúng quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, cụ thể: Năm 2022, thanh lý Lốp học Kon ko Pong, đơn vị đã thực hiện kiểm tra đánh giá hiện trạng, xây dựng tờ trình xin chủ trương tháo dỡ, thanh lý và UBND thành phố đã ban hành Quyết định thanh lý¹⁷. Năm 2024, đơn vị thanh lý 20 trang thiết bị (*máy vi tính, ti vi, máy chiếu, máy photo*), đơn vị đã thực hiện kiểm tra đánh giá hiện trạng, thành lập hội đồng thanh lý tài sản cố định, ban hành quyết định thanh lý¹⁸.

3. Việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng

a) Về công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng

Thực hiện các quy định của pháp luật và văn bản chỉ đạo của cấp trên; hàng năm, đơn vị đã ban hành kế hoạch triển khai công tác phòng, chống tham nhũng¹⁹. Đơn vị thực hiện báo cáo định kỳ về công tác phòng, chống tham nhũng tương đối đầy đủ theo quy định tại Thông tư số 02/2021/TT-TTCT ngày 22/3/2021 và Thông tư số 01/2024/TT-TTCT ngày 20/01/2024 của Tổng Thanh tra chính phủ quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Tuy nhiên, thiếu báo cáo 6 tháng các năm 2022, 2023, 2024.

Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được Ban giám hiệu quan tâm tổ chức, chỉ đạo thực hiện thông qua các cuộc họp

¹⁷ Quyết định số 1045/QĐ-UBND ngày 20/12/2022 về việc thanh lý và phá dỡ tài sản cố định là nhà cửa, vật kiến trúc của Trường TH-THCS Đắk Rơ Wa (Cấp Tiểu học).

¹⁸ Quyết định số 36/QĐ-ĐRW ngày 18/8/2024 về việc thanh lý tài sản cố định, công cụ dụng cụ năm 2024; Quyết định số 81/QĐ-ĐRW ngày 31/12/2024 về việc thanh lý tài sản cố định, công cụ dụng cụ.

¹⁹ Kế hoạch số 26/KH-ĐRW ngày 20/01/2022 về triển khai thực hiện công tác PCTN năm 2022; Kế hoạch số 25/KH-ĐRW ngày 16/02/2023 về triển khai thực hiện công tác PCTN năm 2023; Kế hoạch số 08/KH-ĐRW ngày 28/02/2024 về triển khai công tác PCTN, tiêu cực và thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ năm 2024.

cơ quan, sinh hoạt Chi bộ, sinh hoạt Công đoàn, các buổi tập huấn chuyên đề và lồng ghép trong sinh hoạt chính trị, sinh hoạt chuyên môn. Tuy nhiên, hình thức tuyên truyền chưa đa dạng; chưa ứng dụng công nghệ hiện đại, nhất là công nghệ thông tin, truyền thông trong công tác - tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

b) Kết quả thực hiện các quy định phòng ngừa tham nhũng

- *Việc công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của đơn vị*

Đơn vị đã thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của đơn vị theo quy định tại Điều 10, Điều 11 và Điều 12 Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14; cụ thể như sau:

+ Thực hiện công khai việc thực hiện chính sách, pháp luật có nội dung liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của cán bộ, viên chức, người lao động như: Công khai nội quy trường học, quy chế dân chủ, quy chế tổ chức hoạt động, quy tắc ứng xử, quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý tài sản, quy chế tiền thưởng, quyết định phân công nhiệm vụ, quyết định bổ nhiệm cán bộ quản lý, bổ nhiệm lại viên chức, kết quả đánh giá xếp loại cuối năm... tại cuộc họp Hội đồng nhà trường hoặc niêm yết tại bảng thông báo của nhà trường; công khai đầy đủ các bản kê khai tài sản, thu nhập theo quy định. Công khai kế hoạch PCTN, lịch tiếp công dân.

+ Đối với công khai tài sản công: Công khai về tình hình đầu tư xây dựng, mua sắm, giao, thuê tài sản công; tình hình quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp; tình hình quản lý, sử dụng xe ô tô và tài sản cố định khác theo Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ. Tuy nhiên, thời gian công khai chưa đảm bảo theo quy định tại Điều 121 và 122 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP.

+ Công khai các quỹ có nguồn huy động từ các khoản đóng góp của nhân dân, cá nhân và các tổ chức khác: Hàng năm, đơn vị đã tiến hành tổ chức cuộc họp phụ huynh học sinh đầu mỗi năm học để triển khai công tác năm học mới, phổ biến các chế độ cho học sinh (*miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ cho học sinh khuyết tật...*) và xin ý kiến triển khai một số khoản thu ngoài ngân sách (*học phí, bảo hiểm y tế*), quỹ Ban đại diện cha mẹ học sinh nhằm tạo điều kiện học tập tốt hơn cho các em học sinh của Nhà trường, được phụ huynh đồng thuận ủng hộ, có biên bản thỏa thuận, thống nhất giữa Ban đại diện cha mẹ cha mẹ học sinh và nhà trường²⁰.

+ Trong công tác giáo dục: Hàng năm, đơn vị đã ban hành kế hoạch công khai, quy chế thực hiện công khai và thực hiện niêm yết công khai đầy đủ theo quy

²⁰ Năm học 2021 - 2022: Biên bản họp ngày 17 tháng 10 năm 2021; Năm học 2022 - 2023: Biên bản họp ngày 18 tháng 9 năm 2022; năm học 2023 - 2024: Biên bản họp ngày 18 tháng 9 năm 2023; năm học 2024 - 2025: Biên bản họp ngày 14 tháng 9 năm 2024.

định tại Điều 5 Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 và Điều 4, Điều 5, Điều 8, Điều 9 Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân tại (*công khai về cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế; công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục; công khai thu chi tài chính*). Tuy nhiên, thời gian công khai chưa đảm bảo theo quy định tại Điều 8 Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT và Điều 15 Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT (năm 2022, 2024).

+ *Về thực hiện trách nhiệm giải trình*: Đơn vị chưa ban hành quy định cụ thể việc thực hiện trách nhiệm giải trình; chưa phân công cá nhân hoặc bộ phận có trách nhiệm tiếp nhận yêu cầu giải trình theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018.

- *Việc xây dựng, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ*: Đã ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công; Quy chế chi tiêu nội bộ làm cơ sở sử dụng tài chính, ngân sách.

- *Thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn*: Đã ban hành và phổ biến đến đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên Quy tắc ứng xử²¹ trong cơ sở giáo dục theo quy định tại Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định Quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên. Trong giai đoạn 2022-2024, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong nhà trường thực hiện nghiêm túc quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp theo quy định của ngành giáo dục, không có biểu hiện những nhiễu, gây phiền hà trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

- *Việc chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn*: Trong giai đoạn 2022-2024, thực hiện kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác của UBND thành phố Kon Tum (cũ)²², nhà trường đã thực hiện chuyển đổi 01 vị trí kế toán²³.

- *Thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, thanh toán không dùng tiền mặt*: Thực hiện các quy trình hành chính, tài chính, báo cáo định kỳ, giao dịch với Kho bạc Nhà nước và thanh toán không dùng tiền mặt qua tài khoản ngân hàng theo hướng dẫn của ngành. Các phần mềm quản lý như Kế toán Misa, Vnedu, cơ sở dữ liệu ngành được khai thác hiệu quả, góp phần nâng cao tính minh bạch và giảm thiểu sai sót trong xử lý công việc.

- *Thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập*

²¹ Quyết định 24/QĐ-HT-ĐRW ngày 30/10/2020 về ban hành bộ Quy tắc ứng xử năm học 2020-2021 và các năm tiếp theo.

²² Kế hoạch số 73/KH-UBND ngày 14/3/2024 của UBND thành phố Kon Tum (cũ) về việc chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức năm 2024.

²³ Quyết định số 1082/QĐ-UBND Ngày 05/11/2024 của UBND thành phố về việc điều động bà Trần Thị Minh Thúy, Kế toán Trường Tiểu học Phan Chu Trinh (nhận công tác tại Trường Tiểu học và THCS Đăk Rơ Wa kể từ ngày 15 tháng 11 năm 2024).

+ Việc triển khai thực hiện: Hằng năm, trên cơ sở danh sách người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập do UBND thành phố Kon Tum (cũ) lập, đơn vị đã tổ chức triển khai thực hiện, tuy nhiên đơn vị chưa lập sổ theo dõi kê khai, giao, nhận bản kê khai tại đơn vị theo Điều 37 Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14.

+ Giai đoạn 2022-2024, đơn vị có 12 lượt người phải kê khai tài sản, thu nhập đã thực hiện kê khai và công khai các kê khai. Các bản kê được lưu trữ tại đơn vị. Trong kỳ thanh tra, không có trường hợp vi phạm nghĩa vụ trung thực trong kê khai tài sản, thu nhập, không có trường hợp vi phạm quy định về thời hạn kê khai hoặc bị yêu cầu giải trình nguồn gốc tài sản tăng thêm. Tuy nhiên, các bản kê khai chưa có chữ ký của người nhận bản kê khai, biên bản công khai bản kê khai các năm chưa có xác nhận của đại diện tổ chức công đoàn²⁴.

Trong giai đoạn 2022-2024, đơn vị không nhận được báo cáo, tố cáo về hành vi tham nhũng; đồng thời, qua công tác kiểm tra, giám sát nội bộ, không phát hiện hành vi tham nhũng.

III. KẾT LUẬN

1. Ưu điểm

- Đơn vị đã xây dựng, ban hành quy chế chi tiêu nội bộ theo đúng trình tự thủ tục, thẩm quyền; các nội dung trong Quy chế cơ bản đã tạo được sự chủ động trong việc quản lý và chi tiêu tài chính theo quy định, góp phần hoàn thành nhiệm vụ của đơn vị.

- Đơn vị đã chấp hành các quy định của Luật Ngân sách, từ bước lập dự toán, chấp hành dự toán và quyết toán. Sử dụng các nguồn kinh phí của ngân sách đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả. Từng bước xây dựng và thực hiện các quy tắc sử dụng kinh phí phù hợp với điều kiện của đơn vị. Các nội dung chi cơ bản đảm bảo đầy đủ, kịp thời, đúng đối tượng, đúng mục đích như lương, các khoản phụ cấp và các hoạt động chuyên môn khác.

- Việc quản lý, sử dụng tài sản công tại đơn vị cơ bản đúng theo định mức, hiệu quả, tiết kiệm.

- Công tác phòng, chống tham nhũng được thực hiện tương đối đầy đủ, đúng quy định.

2. Khuyết điểm

- Việc xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ; công tác tự kiểm tra tài chính; công tác công khai tài chính:

²⁴ Khoản 5 Điều 11 Nghị định 130/2020/NB-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ: Cuộc họp công khai bản kê khai phải báo đảm có mặt tối thiểu 2/3 số người được triệu tập. Người chủ trì cuộc họp tự mình hoặc phân công người khác báo đảm và giải trình về nội dung bản kê khai (nếu có); có chữ ký của người chủ trì cuộc họp và đại diện tổ chức công đoàn cơ quan, tổ chức, đơn vị.

+ Một số nội dung tại Quy chế chi tiêu nội bộ chưa phù hợp như: quy định về làm thêm giờ đối với cán bộ, nhân viên; quy định chi tổ chức các hoạt động văn nghệ, liên hoan công chiến cấp trường, cấp thành phố; quy định về thanh toán tiền phụ cấp đi đường trong chế độ công tác phí; một số nội dung quy định trùng lặp.

+ Chưa ban hành kế hoạch tự kiểm tra tài chính - kế toán và chưa tổ chức thực hiện theo trách nhiệm của người đứng đầu quy định tại Điều 24 và Điều 27 Quyết định số 67/2004/QĐ-BTC ngày 13/8/2004 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành “Quy chế về tự kiểm tra tài chính, kế toán tại các cơ quan, đơn vị có sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước”.

+ Chưa công khai thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước (*quý, 6 tháng, năm*), thuyết minh quyết toán ngân sách nhà nước.

- Việc thanh toán chế độ nghỉ phép hàng năm: Đơn vị sử dụng đơn xin nghỉ phép của cá nhân có xác nhận của chính quyền địa phương nơi nghỉ phép nhưng không cấp riêng giấy nghỉ phép năm là chưa phù hợp với khoản 2 Điều 4 Thông tư số 141/2011/TT-BTC ngày 20/10/2011 của Bộ Trưởng Bộ Tài chính Quy định về chế độ thanh toán tiền nghỉ phép hàng năm đối với cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng làm việc trong các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.

- Đơn vị thanh toán tiền làm thêm giờ đối với những công việc thường xuyên và phát sinh (*như kiểm tra hồ sơ tổ chuyên môn, kiểm tra hồ sơ giáo viên, cập nhật điểm kiểm tra lên hệ thống Smas và cơ sở dữ liệu ngành, kiểm tra, rà soát chế độ, bán trú cho học sinh...*) là chưa phù hợp với quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị. Nguyên nhân, đơn vị có 05 điểm trường nằm phân tán, cách xa điểm trường chính. Nhằm đảm bảo duy trì chất lượng giáo dục tại các địa bàn khó khăn, đội ngũ lãnh đạo và viên chức nhà trường phải dành phần lớn quỹ thời gian trong giờ hành chính để trực tiếp di chuyển, thực hiện công tác quản lý và giảng dạy tại các điểm lẻ, việc triển khai xử lý công việc ngoài giờ hành chính là giải pháp tình thế bắt buộc, thể hiện nỗ lực của tập thể nhằm hoàn thành nhiệm vụ được giao trong điều kiện thiếu hụt thời gian. Mặt khác, việc chi trả tiền làm thêm giờ đã phản ánh chính xác khối lượng công việc chuyên môn phát sinh, đảm bảo nguyên tắc tiết kiệm, hiệu quả và phục vụ kịp thời cho các hoạt động trọng tâm của nhà trường theo đúng kế hoạch đề ra.

- Khối lượng thi công lớp đá đệm móng tại sân bê tông điểm trường Kon Jơ Ri, loại đá có đường kính $D_{max} \leq 6$: độ dày chưa đảm bảo theo hồ sơ thiết kế (8/10cm); tương đương 4,908 m³; thành tiền: 5.210.000 đồng (cơ sở xây dựng - nội thất Nhật Nam)²⁵.

- Việc xét duyệt hồ sơ học sinh hưởng chế độ theo Nghị định 116/2016/NĐ-CP còn chưa đảm bảo trình tự, thủ tục. Nguyên nhân chủ yếu là do công tác tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ của nhà trường chưa chặt chẽ; bên cạnh đó, một số phụ huynh nộp hồ sơ chậm so với thời gian quy định.

²⁵ GRDT số 150 ngày 13/10/2022, thanh toán tiền cải tạo, sửa chữa tường rào điểm trường thôn Kon Jơ Ry, số tiền 59.190.000 đồng

- Đơn vị chưa có văn bản thành lập Hội đồng kiểm kê để thực hiện việc kiểm kê tài sản hằng năm.

Trách nhiệm này thuộc về Hiệu trưởng và Kế toán nhà trường giai đoạn 2022-2024.

- Việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng

+ Đơn vị chưa thực hiện báo cáo định kỳ về công tác phòng, chống tham nhũng 6 tháng các năm 2022, 2023, 2024 theo quy định tại Thông tư số 02/2021/TT-TTCP ngày 22/3/2021 và Thông tư số 01/2024/TT-TTCP ngày 20/01/2024 của Tổng Thanh tra chính phủ quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

+ Hình thức tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng chưa đa dạng; chưa ứng dụng công nghệ hiện đại, nhất là công nghệ thông tin, truyền thông trong công tác - tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

+ Thời gian công khai tài sản công chưa đảm bảo theo quy định tại Điều 121 và 122 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP; thời gian công khai về lĩnh vực giáo dục chưa đảm bảo theo quy định tại Điều 8 Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT và Điều 15 Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT (năm 2022, 2024).

+ Đơn vị chưa ban hành hành quy định cụ thể việc thực hiện trách nhiệm giải trình; chưa phân công cá nhân hoặc bộ phận có trách nhiệm tiếp nhận yêu cầu giải trình theo quy định tại Điều 7, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng.

+ Đơn vị chưa lập sổ theo dõi kê khai, giao, nhận bản kê khai tại đơn vị theo Điều 37 Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14; các bản kê khai tài sản, thu nhập chưa có chữ ký của người nhận bản kê khai, biên bản công khai bản kê khai các năm chưa có xác nhận của đại diện tổ chức Công đoàn²⁶.

Trách nhiệm thuộc về Hiệu trưởng, Kế toán và Văn thư nhà trường giai đoạn 2022-2024.

IV. KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ

1. Kiến nghị xử lý hành chính

a) Đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Đắk Rơ Wa

Tổ chức kiểm điểm và xử lý trách nhiệm (nếu đến mức phải xử lý) đối với các khuyết điểm của Hiệu trưởng Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Đắk Rơ Wa giai đoạn 2022-2024 đối với các khuyết điểm đã chỉ ra tại Kết luận thanh tra.

²⁶ Khoản 5 Điều 11 Nghị định 130/2020NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ: Cuộc họp công khai bản kê khai phải bảo đảm có mặt tối thiểu 2/3 số người được triệu tập. Người chủ trì cuộc họp tự mình hoặc phân công người đọc các bản kê khai hoặc từng người đọc bản kê khai của mình. Biên bản cuộc họp phải ghi lại những ý kiến phản ánh, thắc mắc và giải trình về nội dung bản kê khai (nếu có); có chữ ký của người chủ trì cuộc họp và đại diện tổ chức công đoàn cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Lãnh đạo, chỉ đạo Hiệu trưởng Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Đắk Rơ Wa kịp thời chấn chỉnh, khắc phục các khuyết điểm đã chỉ ra tại Kết luận Thanh tra.

b) Đề nghị Hiệu trưởng Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Đắk Rơ Wa

Phát huy ưu điểm và khắc phục các khuyết điểm được nêu tại Kết luận thanh tra. Tổ chức kiểm điểm theo quy định và xử lý trách nhiệm (nếu đến mức phải xử lý) đối với các cá nhân thuộc quyền quản lý đối với các tồn tại, hạn chế trong việc để xảy ra các vi phạm, thiếu sót đã chỉ ra tại Kết luận thanh tra.

2. Xử lý kinh tế

Đề nghị Hiệu trưởng Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Đắk Rơ Wa thu hồi, nộp vào ngân sách nhà nước (qua tài khoản tạm giữ của Thanh tra tỉnh Quảng Ngãi tại kho bạc nhà nước số: 3949.0.1082449.00000, tại Kho bạc Nhà nước Khu vực số XV - Phòng Nghiệp vụ 2) số tiền **5.210.000 đồng** (bằng chữ: năm triệu hai trăm mười ngàn đồng), do thi công thiếu khối lượng tại sân bê tông điểm trường Kon Jơ Ri.

3. Thực hiện kết luận thanh tra

Đề nghị Hiệu trưởng Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Đắk Rơ Wa (xã Đắk Rơ Wa) có trách nhiệm xây dựng Kế hoạch khắc phục các khuyết điểm và tổ chức thực hiện khi Kết luận thanh tra ban hành theo quy định tại Điều 54, Luật Thanh tra số 84/2025/QH15 và báo cáo kết quả thực hiện các kết luận, kiến nghị nêu trên (kèm theo các hồ sơ, tài liệu minh chứng) về Thanh tra tỉnh Quảng Ngãi trong thời hạn 45 ngày, kể từ ngày ký ban hành Kết luận thanh tra; đồng thời, niêm yết công khai kết luận thanh tra tại trụ sở làm việc của đơn vị theo quy định

Giao Chánh Văn phòng Thanh tra tỉnh thực hiện công khai Kết luận thanh tra trên Trang thông tin điện tử Thanh tra tỉnh theo quy định; Trưởng phòng Nghiệp vụ 8 theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kết luận thanh tra. /.

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ;
 - Chủ tịch UBND tỉnh;
 - Ủy Ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
 - Ban Nội chính Tỉnh ủy;
 - Lãnh đạo Thanh tra tỉnh;
 - Đảng ủy xã Đắk Rơ Wa
 - UBND xã Đắk Rơ Wa (t/hiện);
 - Trường TH-THCS Đắk Rơ Wa (t/hiện);
 - Văn phòng; các Phòng: NV3, NV8;
 - Lưu: VT, HS Đoàn thanh tra, (nttlinh: 17 b).
- * Tài liệu được phép sao, chụp theo quy định

(báo cáo)

CHÁNH THANH TRA



Phái Văn Tường

MẬT

[illegible]

II. TỔNG HỢP KIẾN NGHỊ XỬ LÝ TRÁCH NHIỆM

STT	Tên tổ chức/ cá nhân vi phạm	Nội dung vi phạm	Kiến nghị xử lý trách nhiệm			Ghi chú
			Hành chính	Chuyển cơ quan công an	Chuyển cơ quan chức năng khác	
1	2	3	4	5	6	7
I	TỔ CHỨC					
II	CÁ NHÂN					
1	Ông Phan Đình Kiên, Hiệu trưởng; giai đoạn năm 2022-2024.	Chịu trách nhiệm của người đứng đầu, chủ tài khoản khi để xảy ra những tồn tại, hạn chế được nêu trong Kết luận thanh tra trách nhiệm trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý tài chính; mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản công và phòng, chống tham nhũng tại Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Đắk Rơ Wa.	X	0	0	
2	Bà Nguyễn Thanh Trang, nguyên nhân viên Kế toán; giai đoạn từ năm 2022 đến ngày 14/11/2024.	Chịu trách nhiệm của người tham mưu lĩnh vực kế toán về toàn bộ các tồn tại, hạn chế được nêu tại Kết luận thanh tra trách nhiệm trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý tài chính; mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản công và phòng, chống tham nhũng tại Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Đắk Rơ Wa.	X	0	0	
3	Bà Trần Thị Minh Thuý, nhân viên Kế toán; giai đoạn từ ngày 15/11/2024 đến ngày 31/12/2024	Chịu trách nhiệm của người tham mưu lĩnh vực kế toán về toàn bộ các tồn tại, hạn chế được nêu tại Kết luận thanh tra trách nhiệm trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý tài chính; mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản công và phòng, chống tham nhũng tại Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Đắk Rơ Wa.	X	0	0	
4	Bà Lê Thị Hiệp, nhân viên văn thư; giai đoạn	Chịu trách nhiệm của người tham mưu lĩnh vực phòng, chống tham nhũng về toàn bộ các tồn	X	0	0	

	năm 2022-2024.	tại, hạn chế được nêu tại Kết luận thanh trách nhiệm trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý tài chính; mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản công và phòng, chống tham nhũng tại Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Đắk Rơ Wa.				
--	----------------	--	--	--	--	--

III. TỔNG HỢP KIẾN NGHỊ HOÀN THIỆN CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT

STT	Nội dung kiến nghị	Thông tin về Văn bản kiến nghị hoàn thiện			Ghi chú
		Số văn bản	ngày, tháng, năm ban hành	Cơ quan ban hành	
1	2	3	4	5	6
I	KIẾN NGHỊ BÃI BỎ	0	0	0	0
II	KIẾN NGHỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	0	0	0	0
III	KIẾN NGHỊ BAN HÀNH MỚI	0	0	0	0

IV. TỔNG HỢP CÁC KIẾN NGHỊ KHÁC: Không